

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 241/2024/DS-ST

Ngày: 22/7/2024

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO - TỈNH TIỀN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng.

Các Hội thẩm nhân nhân dân: 1. Ông Trương Hoàng Hoa;

2. Ông Nguyễn Hoa Kiều.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đỗ Thanh Phong – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:* không tham gia.

Ngày 22 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 223/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2024 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2024/QĐXXST-DS ngày 20/6/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 141/QĐST-DS ngày 10/7/2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phan Thị Thuỳ A, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp M, xã N, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện uỷ quyền Phạm Ngọc B, sinh năm 1972.

Địa chỉ: 280/1 ấp M1, xã N1, TP Y, Tiền Giang.

(Văn bản uỷ quyền ngày 24/4/2024)

- Bị đơn: Ông Lê Anh C, sinh năm 1981.

Địa chỉ: ấp M2, xã N2, huyện X, tỉnh Tiền Giang.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại các biên bản hòa giải, đại diện uỷ quyền nguyên đơn bà Phan Thị Thuỳ A trình bày:

Do quen biết nên chị A có cho anh C vay tiền các lần như sau:

- Ngày 24/9/2022, chị A có cho anh Lê Anh C vay số tiền 500.000.000 đồng, mỗi tháng trả vốn 20.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ, thời gian bắt đầu trả vốn là ngày 10/10/2022, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng, trả lãi hàng tháng.

- Ngày 17/7/2023, chị A có cho anh Lê Anh C vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay đến ngày 17/10/2023 trả vốn, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng, trả lãi hàng tháng.

Anh Lê Anh C có làm Giấy mượn tiền của chị A 02 khoản tiền trên.

Kể từ vay đến nay, anh Lê Anh C không trả vốn và lãi cho chị A, chị A liên hệ với anh Lê Anh C để đòi nợ nhiều lần, anh Lê Anh C hứa hẹn thanh toán nợ cho chị A nhưng không thực hiện và kéo dài đến hôm nay. Nay chị A khởi kiện yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết các yêu cầu sau:

1/ Buộc anh Lê Anh C phải có nghĩa vụ trả cho chị A số tiền vốn vay ngày 24/9/2022 là 500.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 1,666%/tháng (tức 20%/năm). Số tiền lãi được tạm tính đến tháng 4/2024 là 19 tháng 158.270.000 đồng (500.000.000 đồng x 1,666%/tháng x 19 tháng). Số tiền vay vốn + lãi của khoản vay ngày 24/9/2022 là 658.270.000 đồng.

2/ Buộc anh Lê Anh C phải có nghĩa vụ trả cho chị A số tiền vốn vay ngày 17/7/2023 là 100.000.000 đồng và tiền lãi theo mức lãi suất 1,666%/tháng (tức 20%/năm). Số tiền lãi được tạm tính đến ngày 17/4/2024 là 09 tháng 14.994.000 đồng (100.000.000 đồng x 1,666%/tháng x 09 tháng). Số tiền vay vốn + lãi của khoản vay ngày 17/7/2023 là 114.994.000 đồng.

Tổng cộng số tiền vốn và lãi là 773.264.000 đồng. Yêu cầu được thực hiện ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn ông Lê Anh C từ khi Tòa án thụ lý đến nay, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông vẫn vắng mặt không rõ lý do và không trình bày ý kiến của mình.

* **Tại phiên tòa**, đại diện uỷ quyền của bà Phan Thị Thuỳ A vẫn giữ y yêu cầu khởi kiện đối với ông Lê Anh C và yêu cầu trả số tiền như sau:

- Số tiền 500.000.000 đồng theo biên nhận ngày 24/9/2022, lãi suất 1,66%/tháng tạm tính từ 01/10/2022 đến ngày 01/7/2024 là 21 tháng thành tiền là 174.300.000 đồng. Tổng cộng là 674.300.000 đồng.

- Số tiền 100.000.000 đồng theo biên nhận ngày 17/7/2023 lãi suất 1,66%/tháng tạm tính từ ngày 18/7/2023 đến 18/7/2024 là 12 tháng thành tiền là 19.920.000 đồng. Tổng cộng là 119.920.000 đồng. Thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Thuỳ A kiện ông Lê Anh C phải thực hiện nghĩa vụ trả cho bà số tiền vốn 600.000.000 đồng và lãi suất nên xác định quan hệ tranh chấp là “Hợp đồng vay tài sản” tại Điều 463 Bộ luật dân sự và thuộc trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định nhưng ông Lê Anh C vắng mặt không rõ lý do, do đó căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Qua lời trình bày tại phiên tòa và căn cứ vào các biên bản hòa giải, Hội đồng xét xử nhận thấy giữa bà A và ông C có thoả thuận vay mượn tiền cụ thể theo biên nhận ngày 24/9/2022, chị A có cho anh C vay số tiền 500.000.000 đồng, mỗi tháng trả vốn 20.000.000 đồng cho đến khi hết số nợ, thời gian bắt đầu trả vốn là ngày 10/10/2022, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng, trả lãi hàng tháng; Ngày 17/7/2023, chị A tiếp tục cho anh C vay số tiền 100.000.000 đồng, thời hạn vay đến ngày 17/10/2023 trả vốn, lãi suất thỏa thuận 3%/tháng, trả lãi hàng tháng. Đến thời hạn trả nợ ông C không thực hiện trả tiền đúng theo thoả thuận, cố tình tránh né nên đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp bà A, nay bà A khởi kiện yêu cầu ông C phải trả số tiền vốn lãi 794.220.000 đồng (bảy trăm chín mươi bốn triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng) là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên được hoàn tiền tạm ứng án phí. Bị đơn ông Lê Anh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 36 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 463, Điều 357 Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 án phí, lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Thuỳ A.

1. Buộc ông Lê Anh C có nghĩa vụ trả cho bà Phan Thị Thuỳ A số tiền 794.220.000 đồng (bảy trăm chín mươi bốn triệu hai trăm hai mươi ngàn đồng).

Trường hợp ông C chậm thi hành án số tiền nêu trên cho bà A thì phải trả cho bà A tiền lãi tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Ông Lê Anh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 35.768.800 đồng (ba mươi lăm triệu bảy trăm sáu mươi tám ngàn tám trăm đồng).

Hoàn lại cho bà Phan Thị Thuỳ A số tiền tạm ứng án phí 17.466.000 đồng (mười bảy triệu bốn trăm sáu mươi sáu ngàn đồng) theo biên lai thu số 0007519 ngày 03/5/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Ông Lê Anh C được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TANDTTG.
- VKSNDHCG.
- Chi cục THADSHCG.
- Các đương sự.
- Lưu.

Nguyễn Thị Ánh Hồng